

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 159/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 20 tháng 01 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 07/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BKHCN ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc chuẩn bị ứng phó và ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân, lập và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân;

Căn cứ Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ Tây Ninh tại Tờ trình số 53/TTr-KHCN, ngày 12 tháng 12 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

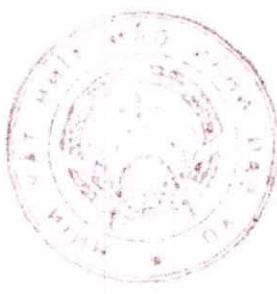
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- TTTU; TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- CVVX;
- Lưu: VTVP.UBND tỉnh.

10

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Ngọc





KẾ HOẠCH

Ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 20/01/2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh)

PHẦN I

QUY ĐỊNH CHUNG

I. Mục đích

Mục đích của Bản kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân (sau đây được gọi tắt là kế hoạch ứng phó sự cố) là thiết lập khả năng ứng phó kịp thời, có tổ chức giữa các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị và ứng phó đối với sự cố bức xạ.

Kế hoạch ứng phó sự cố quy định trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị và ứng phó sự cố, cách thức tổ chức và điều hành khi sự cố xảy ra.

II. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Kế hoạch ứng phó sự cố được áp dụng cho việc chuẩn bị sẵn sàng ứng phó sự cố và triển khai ứng phó khi sự cố xảy ra ở nhóm tình huống 3 nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở, nhóm tình huống 4 và 5 quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Năng lượng nguyên tử hoặc đối với nguồn phóng xạ nằm ngoài sự kiểm soát, mất an ninh.

Kế hoạch ứng phó sự cố được áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân cư trú và làm việc tại tỉnh Tây Ninh.

III. Các thuật ngữ và định nghĩa

- *Sự cố bức xạ và hạt nhân* (sau đây gọi tắt là *sự cố*) là tình trạng mất an toàn bức xạ; mất an toàn hạt nhân; mất an ninh đối với nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, cơ sở bức xạ và cơ sở hạt nhân.

- *Nhóm nguy cơ gây ra sự cố* (sau đây gọi tắt là *nhóm nguy cơ*) là nhóm các cơ sở, nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ, thiết bị hạt nhân và các hoạt động có khả năng gây ra sự cố với mức độ thiệt hại tương đương nhau.

- *Ứng phó sự cố* là việc áp dụng mọi biện pháp ứng phó nhanh chóng, kịp thời nhằm giảm thiểu hậu quả của sự cố gây ảnh hưởng đến an toàn, sức khỏe của con người, gây thiệt hại về môi trường và tài sản.

- *Kế hoạch ứng phó sự cố* là văn bản quy định về các nguyên tắc hoạt động phân công trách nhiệm, cơ chế điều hành và phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; đánh giá các nguy cơ; đưa ra các quy trình ứng phó sự cố chung.

- *Mức báo động* là chỉ thị mức độ trầm trọng hoặc khẩn cấp của tình huống sự cố đang diễn ra hoặc sắp diễn ra nhằm xác định các biện pháp ứng phó sự cố, mức độ huy động nguồn nhân lực ứng phó phù hợp.

- *Nhóm nguồn phóng xạ*: là tập hợp các nguồn phóng xạ có mức độ nguy hiểm tương đương nhau.

Nhóm nguồn được phân thành 5 nhóm 1, 2, 3, 4, 5 theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 6: 2010/BKHCN ban hành kèm theo Thông tư số 24/2010/TT-BKHCN ngày 29 tháng 12 năm 2010 của Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành và thực hiện “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về An toàn bức xạ - Phân nhóm và phân loại nguồn phóng xạ”.

- *Mức can thiệp* là mức liều bức xạ có thể tránh được khi thực hiện hành động bảo vệ cụ thể trong trường hợp xảy ra sự cố hoặc trường hợp chiếu xạ trường diễn.

- *Mức can thiệp tác nghiệp* là mức can thiệp được thể hiện dưới dạng suất liều hoặc hoạt độ của vật liệu phóng xạ phát tán ra, nồng độ phóng xạ trong không khí, nồng độ phóng xạ bề mặt hoặc trong lòng đất tích phân theo thời gian, nồng độ phóng xạ trong mẫu môi trường, mẫu lưỡng thực và mẫu nước. Mức can thiệp tác nghiệp được sử dụng làm căn cứ cho việc đưa ra hành động can thiệp tương ứng.

- *Mức báo động* là chỉ thị mức độ trầm trọng hoặc khẩn cấp của tình huống sự cố đang diễn ra hoặc sắp diễn ra nhằm xác định các biện pháp ứng phó sự cố, mức độ huy động nguồn nhân lực ứng phó phù hợp.

- *Chỉ huy tại hiện trường* là người được cấp có thẩm quyền bổ nhiệm để chỉ đạo các hoạt động ứng phó tại chỗ và phối hợp các hoạt động hỗ trợ của quốc gia tại hiện trường nơi xảy ra sự cố.

- *Hiệu ứng sinh học tất định* là hiệu ứng sinh học do bức xạ gây ra đối với con người, chỉ xảy ra khi liều bức xạ vượt một mức ngưỡng và mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng gây ra đối với con người tăng tỷ lệ thuận với liều bức xạ; một số biểu hiện của hiệu ứng sinh học tất định là nôn mửa, bong da, hoại tử, tử vong.

- *Hiệu ứng sinh học ngẫu nhiên* là hiệu ứng sinh học do bức xạ gây ra đối với con người, xác suất xảy ra hiệu ứng tăng lên khi liều bức xạ tăng và mức độ nghiêm trọng của hiệu ứng gây ra đối với con người độc lập với liều bức xạ nhận được; một số biểu hiện của hiệu ứng sinh học ngẫu nhiên là bệnh bạch cầu và ung thư.

III. Các nguy cơ gây ra sự cố trên địa bàn

Tây Ninh hiện có 44 cơ sở sử dụng máy X quang trong chẩn đoán y tế (với 73 thiết bị X quang), 02 cơ sở sử dụng 03 máy phát tia X trong soi kiểm

hành lý và 03 cơ sở sử dụng nguồn 09 nguồn phóng xạ trong phân tích phục vụ sản xuất kinh doanh. Các nguồn phóng xạ đang sử dụng được xếp trong nhóm 4, 5 theo tỉ lệ hoạt độ A/D theo QCVN 6:2010/BKHCN (có thể xếp đến nhóm 3 theo loại hình hoạt động). Trên địa bàn tỉnh không có loại hình công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ nhóm 1 như xạ trị, chiếu xạ công nghiệp; không có cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ di động nhóm 2 cho hoạt động chụp ảnh phóng xạ trong công nghiệp (NDT), tuy nhiên trên địa bàn vẫn có thể xảy ra hoạt động sử nguồn phóng xạ di động nhóm 2 do các cơ sở ngoài tỉnh đến hoạt động trên địa bàn.

Các thiết bị bức xạ như: máy X quang trong chẩn đoán y tế, máy phát tia X trong soi kiểm hành lý đa phần là cố định và dễ dàng can thiệp, ứng phó khi có sự cố bức xạ xảy ra. Đối với các nguồn phóng xạ đang sử dụng, vận chuyển trên địa bàn tỉnh có thể xảy ra một số tình huống gây nguy cơ mất an toàn, an ninh nguồn như sau:

1. Nguy cơ xảy ra sự cố do mất an toàn bức xạ, mất an ninh nguồn phóng xạ tại cơ sở tiến hành công việc bức xạ

Đối với các nguồn phóng xạ đang sử dụng trên địa bàn tỉnh hiện nay chỉ có nhóm nguy cơ IV. Liên quan đến nguồn phóng xạ này có thể có một số nguy cơ xảy ra sự cố có thể cần phải triển khai ứng phó sự cố cấp tính: cháy nổ khu vực nguồn, bị mất, bị lấy cắp hoặc phá hoại nguồn phóng xạ.

2. Nguy cơ đối với nguồn nhóm 2 di chuyển trên địa bàn tỉnh

Các nguy cơ có thể xảy ra sự cố đối với nguồn phóng xạ di động nhóm 2 trên địa bàn là: tai nạn giao thông trong quá trình vận chuyển nguồn; kẹt, rót nguồn khỏi container bảo vệ; cháy nổ khu vực công trường nơi thao tác nguồn; bị lấy cắp.

3. Nguy cơ xảy ra sự cố từ tỉnh thành khác, quốc gia khác ảnh hưởng đến địa phương

Với vị trí địa lý phía Đông giáp tỉnh Bình Dương và Bình Phước, phía Nam giáp tỉnh Long An và TP. Hồ Chí Minh. Tây Ninh là địa phương giáp với tỉnh, thành có hoạt động sử dụng nguồn phóng xạ tương đối nhiều. Đặc biệt Thành phố Hồ Chí Minh và tỉnh Bình Dương có số lượng nguồn phóng xạ tương đối lớn (Thành phố Hồ Chí Minh: 530 nguồn; Bình Dương: 60 nguồn, tính đến năm 2013). Đối với sự cố bức xạ xảy ra như rơi nguồn, cháy nổ, ... trên địa bàn tỉnh bạn sẽ không ảnh hưởng đến địa phương. Tuy nhiên, luôn có nguy cơ sự cố xảy ra trên địa bàn đối với việc cố ý trộm cắp, vận chuyển nguồn phóng xạ trái phép, từ tỉnh bạn sang biên giới Tây Ninh - Campuchia thông qua các tuyến đường chính.

4. Nguy cơ xảy ra sự cố đối với nguồn phóng xạ ngoài kiểm soát

Tây Ninh nói riêng và các tỉnh, thành phố nói chung đều có nguy cơ xảy ra sự cố bức xạ từ các nguồn phóng xạ nằm ngoài kiểm soát: Phát hiện thấy nguồn phóng xạ tại cơ sở sản xuất thép, thép tái chế, thu mua sắt thép phế liệu, nguồn phóng xạ vô chủ trên địa bàn tỉnh (nguồn phóng xạ, chất phóng xạ còn sót lại trong chiến tranh).

Phát hiện chất phóng xạ tại cửa khẩu, buôn bán chất phóng xạ trái phép qua cửa khẩu (Xa Mát, Mộc Bài, Phước Tân,...) và các con đường xuyên biên giới.

5. Sử dụng thiết bị phát tán chất phóng xạ, phá hoại và sử dụng nguồn phóng xạ vào mục đích xấu

Với vai trò là địa phương quan trọng đối với sự phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, là cửa ngõ giao thông về đường bộ quan trọng vào Campuchia; có vị trí chiến lược về an ninh quốc phòng của quốc gia. Công tác giữ vững an ninh trật tự xã hội, an ninh quốc phòng, chủ động phòng ngừa, đấu tranh và đập tan âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phản động luôn luôn được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm. Tuy nhiên vẫn có khả năng, nguy cơ các thế lực thù địch, phản động sử dụng thiết bị phát tán chất phóng xạ, phá hoại và sử dụng nguồn phóng xạ vào mục đích xấu tại các địa bàn trọng điểm hòng gây rối loạn trật tự, trị an, tạo dựng tình trạng hoảng loạn tâm lý trong xã hội, gây thiệt hại về sức khoẻ con người và tác động xấu đến kinh tế - xã hội.

Các địa bàn trọng điểm:

- + Toà nhà Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Khu tập trung cơ quan hành chính nhà nước, các Sở, ban, ngành;
- + Các địa điểm công cộng tập trung đông người, nơi tổ chức các sự kiện văn hóa xã hội lớn: Các khu du lịch núi Bà Đen, Căn cứ Trung ương Cục miền Nam, hồ Dầu Tiếng, Trung tâm thành phố Tây Ninh, ...

6. Nguy cơ xảy ra xảy ra sự cố thuộc nhóm nguy cơ V

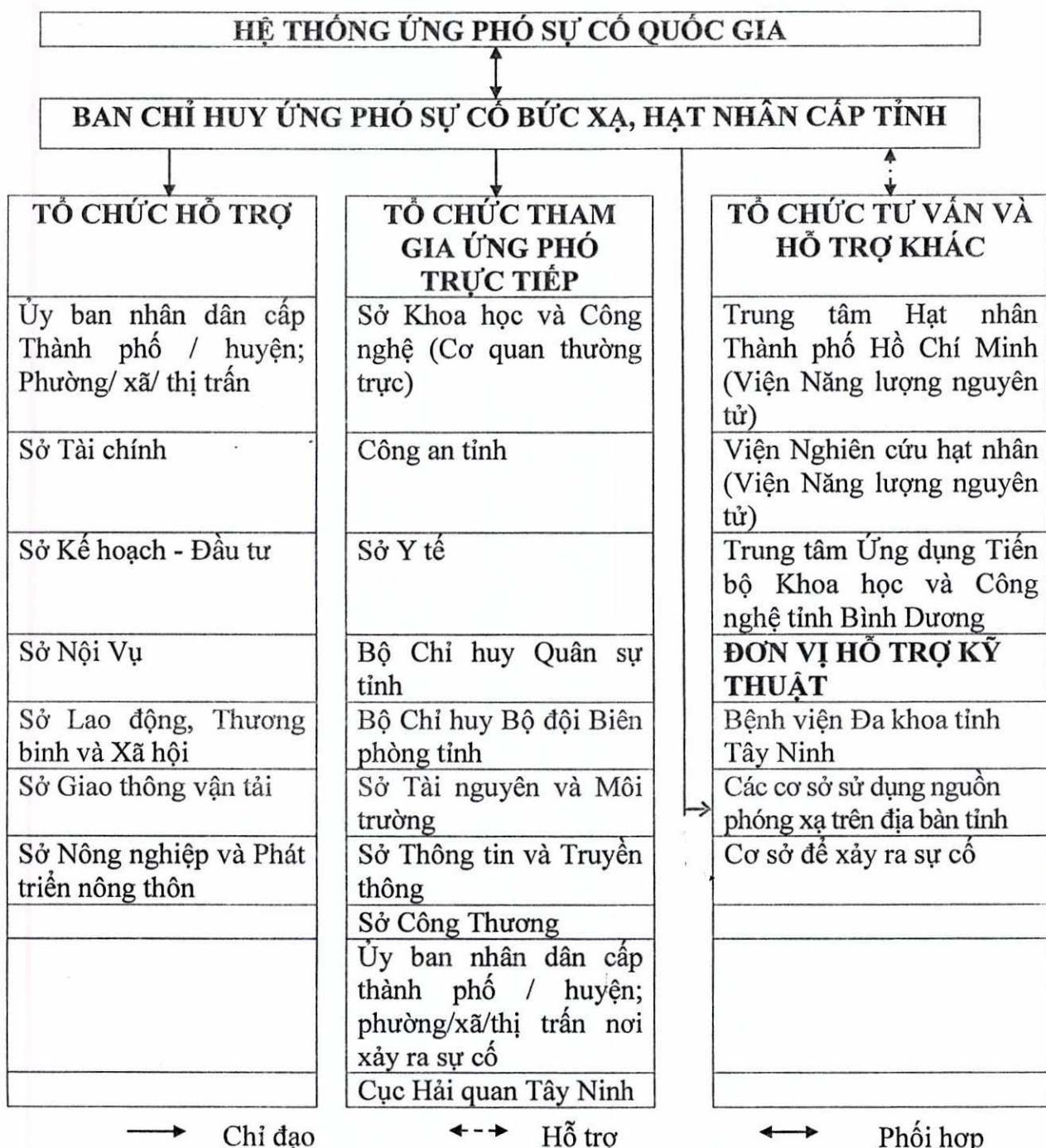
Các địa phương lân cận trong nước và trên nước bạn, Campuchia đều không có hoạt động bức xạ liên quan đến nhóm nguy cơ I, II. Do vậy sản phẩm có khả năng lớn bị nhiễm xạ do sự cố tại các cơ sở trong nhóm nguy cơ I, II đến trên địa bàn là không có. Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập quốc tế và là cửa ngõ giao thông quan trọng về đường bộ vào Campuchia và các nước ASIAN nên vẫn có khả năng xảy ra sự cố thuộc nhóm nguy cơ V trên địa bàn. Vì vậy, Tây Ninh luôn chú trọng công tác phòng ngừa, đấu tranh các nguy cơ có thể xảy ra trên địa bàn.

PHẦN II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN THAM GIA ỦNG PHÓ SỰ CỐ

Cơ cấu tổ chức và trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố theo quy định tại Quyết định số 806/QĐ-BKHCN ngày 08 tháng 4 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh, cụ thể như sau:

I. Cơ cấu tổ chức:



II. Thành phần Ban Chỉ huy và trách nhiệm của Ban Chỉ huy, thành viên, người chỉ huy hiện trường

1. Thành phần Ban Chỉ huy: theo Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc thành lập Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Tây Ninh.

2. Trách nhiệm Ban Chỉ huy

- Xem xét kế hoạch công tác hàng năm của các đơn vị tham gia ứng phó sự cố, lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch công tác dài hạn (5-10 năm), ngắn hạn (3-5 năm) và hàng năm.

- Thiết lập các hệ thống điều hành và quản lý trong ứng phó sự cố.

- Xây dựng mục tiêu, chiến lược và giải quyết sự phối hợp thiêú đồng bộ liên quan tới chức năng, trách nhiệm, quyền hạn, phân bổ nguồn lực và quyền ưu tiên giữa các tổ chức ứng phó sự cố.

- Chuẩn bị ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân đồng bộ với việc chuẩn bị ứng phó sự cố thông thường khác.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng cho việc cung cấp thông tin như phương tiện thông tin liên lạc, phương tiện dự phòng.

- Thiết lập trung tâm ứng phó sự cố tỉnh được trang bị đầy đủ thiết bị, phương tiện cần thiết để ứng phó sự cố.

- Thiết lập hệ thống phát hiện, nhận dạng, phân loại, thông báo và khởi động ứng phó sự cố phù hợp với quy định pháp luật.

- Huy động nhân lực, phương tiện, trang thiết bị, cơ sở hạ tầng của tỉnh tham gia thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố.

- Thông báo cho lực lượng ứng phó ban đầu về việc thực hiện ngay các biện pháp cứu người và ngăn chặn xảy ra các tổn thương nghiêm trọng khi có các dấu hiệu hoặc biểu hiện khả năng tồn tại chất phóng xạ tại hiện trường.

- Kịp thời báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ về sự cố xảy ra trong tỉnh, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của địa phương; Huy động nhân lực, phương tiện của Tỉnh theo điều động của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn.

- Xem xét các tác động đối với phát triển kinh tế - xã hội, ảnh hưởng lâu dài tới phúc lợi xã hội và ảnh hưởng khác.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh, các cơ quan khác theo quy định của pháp luật.

3. Trách nhiệm thành viên Ban Chỉ huy

a) Trưởng ban

- Chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về việc xây dựng và triển khai kế hoạch ứng phó sự cố cấp địa phương.

- Phân công, giao trách nhiệm chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ huy.

- Thông báo về sự cố, khởi động và chấm dứt ứng phó sự cố.

- Chỉ huy, điều động các lực lượng tham gia ứng phó sự cố; chỉ đạo Sở KH&CN thực hiện các biện pháp can thiệp với sự tư vấn của các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật được giao nhiệm vụ theo kế hoạch ứng phó sự cố được phê duyệt.

- Bổ nhiệm người chỉ huy tại hiện trường phù hợp với từng tình huống cụ thể.

- Bổ nhiệm người đại diện cung cấp thông tin cho công chúng.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch phục hồi môi trường.

- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố phải chỉ đạo Sở KH&CN cập nhật, bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố.

b) Sở Khoa học và Công nghệ - Phó Trưởng ban thường trực

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến an toàn bức xạ trong ứng phó sự cố.

- Thay mặt Trưởng ban, chỉ đạo ứng phó sự cố đối tình huống báo động cấp 1 và cấp 2.

- Phối hợp tổ chức diễn tập ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Chịu trách nhiệm phát ngôn chính thức trên các phương tiện thông tin đại chúng và đưa ra các cảnh báo, chỉ dẫn cho người dân.

- Thường xuyên báo cáo Trưởng ban về kết quả khắc phục hậu quả sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Tổng hợp thông tin và lập báo cáo về sự cố.

- Tổ chức các lớp tập huấn để cung cấp các thông tin liên quan đến bức xạ, hạt nhân cho các thành viên Ban chỉ huy ứng phó sự cố, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

c) Công an tỉnh - Phó Trưởng ban

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến vấn đề đảm bảo trật tự an ninh trật tự trong ứng phó sự cố.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về các vấn đề đánh giá nguy cơ gây ra sự cố liên quan đến mất an ninh, điều tra nguyên nhân xảy ra sự cố.

- Tư vấn và thực hiện các vấn đề bảo vệ tài sản và lưu thông các phương tiện trên đường.

- Báo cáo Trưởng ban về tình hình đảm bảo an ninh trật tự trong ứng phó sự cố.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến vấn đề chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn trong ứng phó sự cố.

- Báo cáo Trưởng ban về tình hình chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn trong sự cố.

d) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh - Phó Trưởng ban

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban các biện pháp và giải pháp liên quan đến sơ tán người và tài sản.

- Phối hợp với lãnh đạo Sở KH&CN, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về phương án tẩy xạ, khắc phục môi trường.

d) Sở Y tế - Phó Trưởng ban

- Tư vấn, tham mưu về các biện pháp và giải pháp cấp cứu và điều trị nạn nhân.

- Tư vấn, tham mưu về các biện pháp và giải pháp phòng tránh, khám phát hiện.

- Tư vấn, tham mưu về vấn đề sử dụng lương thực, thực phẩm, nước trong sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Báo cáo tình hình về cấp cứu và điều trị nạn nhân.

e) Sở Tài nguyên và Môi trường - Thành viên

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến vấn đề phục hồi môi trường trong ứng phó sự cố.

- Phối hợp với Sở KH&CN đánh giá tác động của bức xạ tới môi trường.

- Tư vấn cho Trưởng ban trong việc đánh giá và biện pháp khắc phục các vấn đề về môi trường phi phóng xạ trong ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Phối hợp với đơn vị có liên quan cung cấp thông tin về khí tượng thuỷ văn phục vụ cho việc đánh giá phát tán phóng xạ.

g) Sở Thông tin và Truyền thông - Thành viên

- Tổ chức họp báo, đưa ra các chỉ dẫn, cảnh báo từ Ban chỉ huy trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Thu thập và chuẩn bị thông tin thông báo cho công chúng và truyền thông.

h) Bộ đội biên phòng tỉnh - Thành viên

Tham mưu, đề xuất Trưởng ban về các biện pháp và giải pháp liên quan đến việc ứng phó với các hoạt động phá hoại biên giới quốc gia, an ninh biên giới.

i) Sở Giao thông vận tải - Thành viên

Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý hỗ trợ phương tiện vận chuyển theo yêu cầu của Ban chỉ huy.

k) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Thành viên

Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý hỗ trợ ứng phó theo yêu cầu của Ban chỉ huy.

I) Sở Công Thương - Thành viên

Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền quản lý huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ các tổ chức ứng phó khi có yêu cầu của Ban chỉ huy.

4. Trách nhiệm của người chỉ huy hiện trường

- Chỉ đạo, điều hành các lực lượng tham gia ứng phó sự cố tại hiện trường.

- Chỉ đạo, điều động mọi nguồn lực, cơ sở vật chất kỹ thuật cho việc ứng phó sự cố.

- Giữ vai trò đầu mối tiếp nhận, xử lý và cung cấp thông tin tại hiện trường.

- Tuân theo sự chỉ đạo của Trưởng Ban chỉ huy.

III. Trách nhiệm của các tổ chức tham gia ứng phó trực tiếp

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Cơ quan thường trực giúp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố thu thập và xử lý thông tin liên quan đến sự cố bức xạ.

- Khởi động kế hoạch ứng phó sự cố theo thẩm quyền.

- Thiết lập hệ thống tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cho việc đánh giá bức xạ, xử lý sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Lập kế hoạch ngắn hạn và dài hạn cho việc chuẩn bị sẵn sàng ứng phó sự cố.

- Phối hợp chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở; kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cấp cơ sở.

- Tổ chức và phối hợp với Sở tài nguyên và môi trường thực hiện đánh giá các mức can thiệp tác nghiệp và kiểm soát bức xạ tại địa phương.

- Phối hợp với đơn vị hỗ trợ kỹ thuật tư vấn xây dựng năng lực kỹ thuật, cung cấp lực lượng hỗ trợ bảo vệ chống bức xạ cho người tham gia ứng phó sự cố và lực lượng ứng phó ban đầu.

- Phổ biến kiến thức an toàn bức xạ và ứng phó sự cố cho các tổ chức, cá nhân của địa phương.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch đào tạo, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức đào tạo, diễn tập ứng phó sự cố định kỳ; tổ chức đào tạo lực lượng ứng phó ban đầu có khả năng nhận biết các dấu hiệu cảnh báo bức xạ và đưa ra thông báo thích hợp, cảnh báo kịp thời khi sự cố xảy ra.

- Thiết lập đầu mối tiếp nhận và xử lý thông tin hoạt động liên tục 24 giờ/7 ngày (24/7) cho việc tiếp nhận thông tin về sự cố, yêu cầu trợ giúp và khuyến cáo biện pháp ứng phó ban đầu.

- Kịp thời giải thích về các rủi ro sức khỏe và tư vấn cho công chúng về các hành động bảo vệ cần thực hiện và các hành động cần tránh thực hiện để giảm thiểu hậu quả do sự cố gây ra.

- Sẵn sàng tư vấn cho công chúng.

2. Công an tỉnh

- Bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực sự cố xảy ra.

- Phối hợp xác định và lập hàng rào kiểm soát vùng nguy hiểm (khoanh vùng đảm bảo an toàn, an ninh).

- Thực hiện các biện pháp để bảo vệ con người và tài sản bị tác động từ sự cố bức xạ, hạt nhân; Phối hợp sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm khi cần thiết.

- Phối hợp với các lực lượng kỹ thuật khắc phục sự cố.

- Phối hợp các lực lượng chuyên môn về an toàn bức xạ (Sở KH&CN, chuyên gia đánh giá bức xạ, nhóm đánh giá kiểm soát bức xạ) thực hiện tẩy xạ người và thiết bị tại khu vực xảy ra sự cố theo yêu cầu của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố.

- Chỉ huy chữa cháy; huy động lực lượng, phương tiện chi viện chữa cháy, tham gia cứu hộ, cứu nạn theo quy định hoặc khi có lệnh điều động của cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức phân luồng, đảm bảo trật tự an toàn giao thông.

- Tiến hành các biện pháp nghiệp vụ điều tra nguyên nhân gây ra sự cố.

- Huấn luyện, bồi dưỡng, chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho lực lượng phòng cháy và chữa cháy tại cơ sở, lực lượng dân phòng và lực lượng phòng cháy và chữa cháy chuyên ngành tiến hành các biện pháp nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, tham gia thực hiện việc cứu hộ, cứu nạn trong đám cháy và tham gia cứu hộ, cứu nạn khi có lệnh của cấp có thẩm quyền.

- Tổ chức xây dựng lực lượng, nguồn lực kỹ thuật để phối hợp ứng phó sự cố.

- Cung cấp các nguồn lực cứu nạn theo yêu cầu.

- Ngăn chặn kịp thời các hành động quá khích.

3. Sở Y tế

- Tổ chức xây dựng lực lượng, nguồn lực y tế trong địa bàn tỉnh phục vụ trợ giúp y tế trong ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, nhân lực trợ giúp y tế trong ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân (đối với lực lượng cứu thương và các bệnh viện trong tỉnh được chỉ định).

- Triển khai các bệnh viện dã chiến khi được yêu cầu.

- Lực lượng cứu thương có trách nhiệm sơ cứu nạn nhân, chuyển nạn nhân về các bệnh viện trong tỉnh để điều trị; Phối hợp với các lực lượng chuyên môn phân loại các đối tượng bị nhiễm bắn phóng xạ, bị chiếu xạ.

- Tiếp nhận và cung cấp trợ giúp y tế cho những người bị tổn thương bức xạ.

- Xây dựng quy trình điều trị cho bệnh nhân bị chiếu xạ quá liều, bệnh nhân bị nhiễm bắn phóng xạ, quy trình tẩy độc phóng xạ. Tham vấn ý kiến của các chuyên gia bức xạ để đảm bảo an toàn trong điều trị bệnh nhân bị nhiễm bắn phóng xạ.

- Sử dụng trang thiết bị sẵn có của bệnh viện để hỗ trợ ứng phó sự cố.

- Đầu tư hoặc được cung cấp trang thiết bị thích hợp điều trị bệnh nhân trong những trường hợp chiếu xạ quá liều và nhiễm bắn phóng xạ.

- Hội chẩn với các tổ chức chuyên ngành khác về tổn thương nghiêm trọng, gây ảnh hưởng tới sức khỏe, tính mạng của nhân viên ứng phó và công chúng.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Sẵn sàng tham gia ứng phó và xử lý các tình huống khẩn cấp.

- Phối hợp với Công an tỉnh bảo đảm an ninh trật tự tại khu vực sự cố xảy ra.

- Tham gia lực lượng, nguồn lực kỹ thuật trong biên chế (nếu có) để phối hợp ứng phó sự cố.

- Phối hợp sơ tán người và tài sản ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Phối hợp tẩy xạ người và môi trường theo yêu cầu.

- Cung cấp nhân lực thích hợp theo yêu cầu của Trưởng ban.

5. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Đấu tranh chống âm mưu và hành động của các thế lực thù địch, các bọn phản cách mạng có sử dụng chất phóng xạ trong các hành vi phá hoại biên giới quốc gia, giữ gìn vững chắc an ninh ở khu vực biên giới. Chiến đấu chống các bọn tội phạm có vũ trang, bọn thô phi, biệt kích sử dụng chất phóng xạ nhằm phá rối an ninh, gây bạo loạn ở vùng biên giới.

- Trực tiếp và phối hợp với các lực lượng, các ngành chức năng đấu tranh chống bọn buôn lậu chất phóng xạ qua biên giới và các bọn tội phạm khác, bảo vệ lợi ích quốc gia và lợi ích của nhân dân, bảo vệ tài nguyên, môi trường sinh thái, giữ gìn trật tự an toàn xã hội trên khu vực biên giới.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì xây dựng và phối hợp thực hiện kế hoạch khắc phục ô nhiễm môi trường sau sự cố.

- Chuẩn bị sẵn sàng cho việc quản lý chất thải phóng xạ, nhiễm bẩn phóng xạ do sự cố gây ra, bao gồm lập kế hoạch quan trắc và phân tích nhằm loại mẫu nhiễm bẩn phóng xạ, chất thải phóng xạ do sự cố gây ra.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

- Thực hiện công tác truyền tin, thông báo chính xác, kịp thời các thông tin về sự cố bức xạ, hạt nhân; các chủ trương, mệnh lệnh, chỉ thị về ứng phó và khắc phục hậu quả sự cố bức xạ, hạt nhân của Trung ương và Tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn xây dựng chương trình, kế hoạch để thường xuyên tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về an toàn bức xạ và ứng phó sự cố.

- Xây dựng và triển khai phương tiện hỗ trợ các khu vực thông tin cộng đồng (loa đài phát thanh phường xã, thị xã, huyện); phương tiện dự phòng.

8. Sở Công Thương

- Huy động lực lượng, vật tư, phương tiện hỗ trợ các tổ chức ứng phó khi có yêu cầu của Ban chỉ huy.

- Phối hợp với đơn vị có liên quan thực hiện quản lý lương thực, thực phẩm trong trường hợp nhiễm bẩn phóng xạ lớn.

9. UBND xã /phường/thị trấn nơi xảy ra sự cố

- Chỉ đạo lực lượng công an phường và lực lượng có liên quan nhanh chóng thiết lập vành đai an toàn, kiểm soát an ninh khu vực sự cố.

- Phối hợp di chuyển và sơ tán dân chúng đến nơi tập kết an toàn theo các phương án hành động đã xây dựng.

- Phối hợp với cơ quan chức năng khắc phục sự cố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban chỉ huy ứng phó sự cố yêu cầu.

10. Cục Hải quan tỉnh

- Kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh để phát hiện chất phóng xạ hoặc vật liệu hạt nhân qua biên giới.

- Phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa nhiễm bẩn phóng xạ hoặc có chất phóng xạ qua biên giới trong phạm vi địa bàn hoạt động hải quan.

- Phối hợp cùng với các cơ quan liên quan thực hiện ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân đối với các sự cố xảy ra trong phạm vi địa bàn hoạt động của hải quan.

IV. Trách nhiệm của các tổ chức hỗ trợ

1. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở KH&CN tổng hợp, thẩm tra và trình Ban Chỉ huy xem xét và UBND tỉnh phê duyệt bối trí dự toán kinh phí hàng năm phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp, thẩm tra dự toán kinh phí hàng năm phục vụ công tác ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của Ban Chỉ huy và trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Sở Nội vụ

- Tham mưu cho UBND tỉnh về cơ cấu tổ chức hệ thống ứng phó sự cố của tỉnh trên cơ sở có ý kiến tham gia của Sở KH&CN.

- Phối hợp với Sở Y tế tham mưu kế hoạch đào tạo nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh phục vụ trợ giúp y tế trong ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Xây dựng và đề xuất với các cơ quan chức năng về chế độ, chính sách cho các hoạt động ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

- Hướng dẫn và kiểm tra thực hiện các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền công, phụ cấp, trợ cấp và các hình thức trả lương, trả công, các chế độ vật chất khác cho người tham gia ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân.

5. Sở Giao thông vận tải

- Cung cấp hỗ trợ phương tiện vận tải theo kế hoạch ứng phó sự cố.

- Phối hợp với Công an tỉnh khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông khi có yêu cầu của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố.

6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Cung cấp nguồn lực thích hợp theo yêu cầu của Trưởng ban.

- Thực hiện các biện pháp bảo vệ nông nghiệp.

- Phối hợp với Sở Y tế có các biện pháp tối ưu để thực hiện các mức can thiệp trong việc quản lý lương thực, thực phẩm và biện pháp phòng ngừa lâu dài.

7. UBND huyện, thành phố

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan tuyên truyền phổ biến các kiến thức cơ bản về an toàn bức xạ; nhận biết, nhận dạng nguồn phóng xạ đến quần chúng nhân dân trên địa bàn.

- Là một trong đầu mối tiếp nhận thông tin ban đầu về sự cố.

- Chỉ đạo đôn đốc UBND xã, phường, thị trấn thực hiện các yêu cầu trợ giúp và khắc phục sự cố.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chỉ huy yêu cầu.

- Quản lý, duy trì địa điểm sơ tán đảm bảo hoạt động hiệu quả trong ứng phó sự cố theo phân công của Ban Chỉ huy.

V. Trách nhiệm của các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật, tổ chức tư vấn và hỗ trợ khác

- Xây dựng lực lượng, đào tạo nguồn nhân lực phục vụ công tác hỗ trợ kỹ thuật ứng phó sự cố.
- Xây dựng quy trình ứng phó sự cố theo chuyên môn của mình.
- Phối hợp ứng phó sự cố theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy.
- Phối hợp lên kế hoạch thu hồi nguồn và chủ trì việc thu hồi nguồn phóng xạ đưa về nơi an toàn.

VI. Trách nhiệm của cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ

- Thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở đã được Cục An toàn bức xạ và Hạt nhân phê duyệt, tích hợp các nguy cơ sự cố bức xạ giữa cấp cơ sở và cấp tỉnh. Phối hợp tổ chức diễn tập kế hoạch định kỳ như đã được phê duyệt.

- Sẵn sàng huy động đội ứng phó sự cố, phương tiện và vật tư tham gia hỗ trợ ứng phó sự cố theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.

- Các cơ sở sử dụng nguồn phóng xạ di động (nguồn nhóm 2) trên địa bàn tỉnh hoặc từ địa phương khác đến làm việc trên địa bàn tỉnh phải thông báo cho cơ quản quản lý nhà nước về an toàn bức xạ thông tin cụ thể về số lượng nguồn phóng xạ, nhân lực, trang thiết bị, thời gian, phương tiện, lộ trình làm việc, vận chuyển nguồn phóng xạ trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố trong sử dụng nguồn phóng xạ di động đã được phê duyệt; tham gia hỗ trợ ứng phó sự cố theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.

VII. Trách nhiệm của cơ sở để xảy ra sự cố

- Thông báo ngay cho cơ quản quản lý nhà nước về an toàn bức xạ, Ủy ban nhân dân, cơ quan công an nơi xảy ra sự cố khi có sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân. Thực hiện theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.

- Xác định vị trí xảy ra sự cố, đánh giá nguyên nhân, tính chất và khả năng diễn biến sự cố tương ứng với Điều 82 của Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03/6/2008 để áp dụng các biện pháp ứng phó sự cố.

- Huy động nhân lực, phương tiện để khắc phục sự cố, hạn chế sự lan rộng, hạn chế hậu quả; tổ chức cấp cứu người bị nạn, cô lập vùng nguy hiểm, kiểm soát an ninh.

- Cơ sở để xảy ra sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định tại Điều 87 và Điều 88 của Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03/6/2008.

PHẦN III

CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ SẴN SÀN ỦNG PHÓ SỰ CỐ

I. Nguồn nhân lực

- Lực lượng tham gia ứng phó chính phải được xây dựng từ các tổ chức tham gia ứng phó sự cố.
- Lực lượng hỗ trợ ứng phó sự cố phải được phổ biến và cung cấp thông tin thích hợp về an toàn bức xạ, hạt nhân và ứng phó sự cố.

II. Đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác ứng phó sự cố

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành, tổ chức tham gia ứng phó sự cố xây dựng kế hoạch trang bị và duy tu, bảo dưỡng phương tiện và thiết bị ứng phó sự cố theo quy định trình UBND tỉnh phê duyệt.

III. Nguồn kinh phí

- Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí cho hoạt động chuẩn bị và ứng phó sự cố bao gồm: kinh phí ứng phó sự cố, thực tập, diễn tập, kế hoạch đào tạo, huấn luyện; mua sắm trang thiết bị, hiệu chuẩn, bảo quản và bảo dưỡng trang thiết bị; kinh phí quan trắc phóng xạ môi trường; kinh phí đảm bảo an toàn, an ninh cho việc quản lý, lưu giữ tạm thời nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ đã được kiểm soát sau khi ứng phó sự cố.

- Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của tỉnh được lấy từ nguồn kinh phí dành cho sự nghiệp khoa học và công nghệ.

IV. Xây dựng kịch bản, thực tập và diễn tập ứng phó sự cố

- Căn cứ các nguy cơ có thể có xảy ra sự cố trên địa bàn tỉnh, căn cứ trên tình hình phát triển kinh tế xã hội, Sở KH&CN có trách nhiệm lập kế hoạch xem xét xây dựng, bổ sung các kịch bản cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh. Các kịch bản này được Ban Chỉ huy xem xét và trình UBND tỉnh phê duyệt, ban hành theo quy định.

Trong giai đoạn hiện nay, tỉnh Tây Ninh xây dựng 03 kịch bản như sau:

- Kịch bản ứng phó sự cố đối với nguồn phóng xạ vô chủ được phát hiện tại cửa khẩu.
- Kịch bản ứng phó sự cố đối với vận chuyển nguồn phóng xạ.
- Kịch bản ứng phó sự cố đối với sự cố nguồn trong NDT.

Tần suất thực tập và diễn tập được quy định như sau:

Loại hình thực tập và diễn tập	Tần suất
Thực tập kết nối thông tin liên lạc giữa các tổ chức ứng phó	1 lần/1 năm
Thực tập phối hợp với chính quyền cấp huyện/thành phố	1 lần/2 năm

Loại hình thực tập và diễn tập	Tần suất
Điễn tập chuyên đề của các tổ chức ứng phó (cứu hoả, y tế, đánh giá phóng xạ, công an, quân đội; thông tin)	1 lần /2 năm
Điễn tập chung (kịch bản phạm vi rộng)	1 lần/2 năm

- Sở KH&CN chịu trách nhiệm giúp Ban Chỉ huy tổ chức khiển khai thực tập và diễn tập ứng phó sự cố theo nội dung các kịch bản đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

V. Công tác cập nhật, xem xét bổ sung kế hoạch

Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Tây Ninh được xem xét cập nhập định kỳ 2 năm/lần hoặc sau khi có những thay đổi của pháp luật về ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân; thay đổi quyền hạn trách nhiệm của các tổ chức ứng phó trong địa phương; các bất cập phát hiện qua đào tạo, diễn tập và ứng phó sự cố.

VI. Trụ sở Ban chỉ huy

Phòng chỉ huy dành cho Ban Chỉ huy được bố trí tại trụ sở chính của Sở KH&CN. Phòng chỉ huy được trang bị đầy đủ các phương tiện thông tin liên lạc, tài liệu hỗ trợ ứng phó theo quy định.

VII. Mối quan hệ giữa kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân với kế hoạch ứng phó sự cố thông thường khác

- Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ được xây dựng trên nguy cơ tiềm ẩn về bức xạ.

- Khi tổ chức thực hiện ứng phó sự cố thông thường khác mà có xuất hiện sự cố bức xạ, hạt nhân thì kế hoạch ứng phó sự cố được kích hoạt với trình tự, thủ tục và huy động nguồn lực theo kế hoạch này. Tùy theo mức độ của sự cố, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định việc ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân được tiến hành độc lập hoặc là một bộ phận của kế hoạch ứng phó sự cố thông thường khác.

PHẦN IV HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ SỰ CỐ

I. Nguyên tắc hoạt động ứng phó

1. Công tác chuẩn bị ứng phó và hoạt động ứng phó sự cố tuân theo các nguyên tắc sau:

- Hành động can thiệp phải bảo đảm mang lại nhiều lợi ích hơn là thiệt hại do hành động can thiệp đó gây ra.

- Hình thức, phạm vi và khoảng thời gian áp dụng các hành động can thiệp phải tối ưu để lợi ích thực tế đạt được là tối đa.

- Kế hoạch ứng phó sự cố được xây dựng phải bảo đảm việc ứng phó sự cố được tiến hành kịp thời, được quản lý, kiểm soát, phối hợp đồng bộ và hiệu quả từ cấp cơ sở, cấp tỉnh, quốc gia.

- Việc phân công trách nhiệm giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó phải rõ ràng cũng như việc chỉ đạo trong ứng phó sự cố phải tuân theo nguyên tắc tập trung thống nhất theo quy định trong Kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Hoạt động ứng phó sự cố đảm bảo các yêu cầu sau:

- Kiểm soát được diễn biến sự cố.

- Ngăn chặn, giảm thiểu hậu quả tại hiện trường.

- Ngăn chặn khả năng xảy ra hiệu ứng sinh học bất định đối với nhân viên ứng phó và công chúng;

- Cung cấp các biện pháp cứu trợ ban đầu và điều trị nạn nhân.

- Giảm thiểu khả năng xảy ra hiệu ứng sinh học ngẫu nhiên ảnh hưởng đến sức khoẻ của công chúng.

- Ngăn chặn tối đa khả năng xảy ra hậu quả phi phóng xạ đối với cá nhân và công chúng.

- Giảm tối mức thấp nhất thiệt hại về tài sản và môi trường.

- Tạo tiền đề thuận lợi cho công tác khắc phục sự cố lâu dài và cho việc lập kế hoạch chuẩn bị đưa các hoạt động kinh tế, xã hội trở lại trạng thái bình thường.

II. Cơ chế điều hành

- Trưởng Ban Chỉ huy là người chỉ huy cao nhất trong hoạt động ứng phó sự cố và được quy định trong Kế hoạch ứng phó sự cố; các chỉ đạo hành chính hàng ngày/thông thường không áp dụng trong tình huống ứng phó sự cố.

- Trưởng Ban Chỉ huy hoặc người được ủy quyền bảo đảm sự phối hợp đồng bộ giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố trong và ngoài cơ sở.

- Tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố có trách nhiệm triển khai ứng phó sự cố theo quy định trong kế hoạch ứng phó sự cố và bảo đảm việc ứng phó sự cố phải được tiến hành kịp thời, quản lý hiệu quả không làm giảm tính năng an toàn của cơ sở, không gây ra hậu quả nghiêm trọng hơn về an toàn bức xạ và hạt nhân.

III. Chỉ đạo và quy mô triển khai theo mức báo động

Mức báo động	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
Trách nhiệm chỉ huy	Phó Trưởng ban thường trực	Phó Trưởng ban thường trực	Trưởng ban
Triệu tập Thành viên Ban Chỉ huy	Chưa cần triệu tập	Triệu tập các thành viên (Công an, Y tế, Môi trường, PCCC)	Triệu tập đầy đủ

Huy động nhân lực	Huy động lực lượng ứng phó sự cố ở mức quy mô nhỏ theo các kịch bản đã được xây dựng	Huy động lực lượng ứng phó sự cố ở mức quy mô trung bình theo các kịch bản đã được xây dựng	
Thiết bị sử dụng	Tùy trường hợp cụ thể sẽ huy động trang thiết bị phù hợp. Tuy nhiên các thiết bị cơ bản cần phải có: Liều kế cá nhân điện tử; máy đo bức xạ gama, neutron xách tay; máy nhận diện nguồn phóng xạ và đo liều; liều kế cá nhân TLD và thiết bị bảo vệ cá nhân khác.	Tùy trường hợp cụ thể sẽ huy động trang thiết bị phù hợp. Tuy nhiên các thiết bị cơ bản cần phải có: Liều kế cá nhân điện tử; máy đo bức xạ gama, neutron xách tay; máy nhận diện nguồn phóng xạ và đo liều; liều kế cá nhân TLD và thiết bị bảo vệ cá nhân khác.	Cơ bản cần phải huy động đầy đủ trang thiết bị
Ghi chú	Tổ chức đánh giá diễn biến sự cố để có các biện pháp chỉ đạo và triển khai phù hợp với các mức báo động; Báo cáo cho Trưởng ban về tình hình sự cố, các biện pháp đã thực hiện để khôi phục lại trạng thái an toàn.	Đánh giá liên tục mức độ sự cố để có các chỉ đạo và triển khai phù hợp.	Khi cần thiết có thể yêu cầu sự hỗ trợ của các địa phương lân cận và hỗ trợ ứng phó từ kế hoạch ứng phó quốc gia; Trưởng Ban chỉ huy phối hợp cùng với cơ quan Trung ương để điều hành ứng phó sự cố mức này.

IV. Các giai đoạn ứng phó cơ bản

1. Giai đoạn 1: Tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu

Cơ quan tiếp nhận thông tin ban đầu có thể gồm một số cơ quan chính sau:

- Sở Khoa học và Công nghệ.
- Trụ sở Công an các cấp.

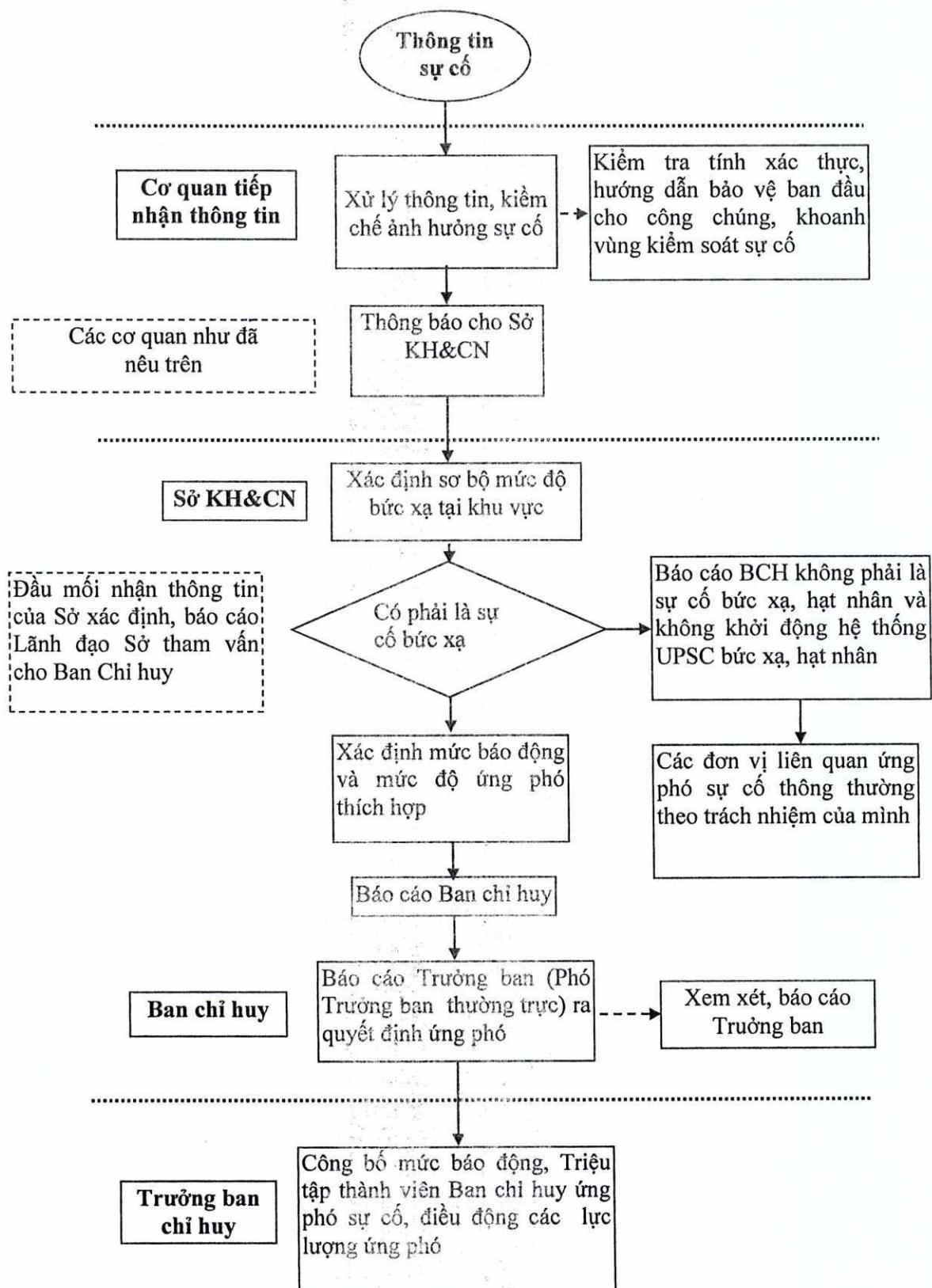
- UBND các huyện/TP; UBND các xã/phường/thị trấn nơi xảy ra sự cố.
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.
- Các cơ quan khác.

Tất cả thông tin đưa về đầu mối là Sở Khoa học và Công nghệ.

Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá tình huống, báo cáo và nhận chỉ đạo từ Ban Chỉ huy ứng phó sự cố nếu thấy có dấu hiệu nguy hiểm bức xạ.

Các cơ quan trên thực hiện các bước thu thập và báo cáo thông tin theo Sơ đồ tiếp nhận và xử lý thông tin ban đầu, theo quy trình thông báo và xử lý thông tin ban đầu.

SƠ ĐỒ THÔNG BÁO VÀ XỬ LÝ THÔNG TIN BAN ĐẦU



2. Giai đoạn 2: Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố

- Trên cơ sở tham vấn ý kiến của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Trưởng ban công bố mức báo động và điều động các tổ chức, cá nhân liên quan để thực hiện ứng phó sự cố theo quy trình và kịch bản đã được xây dựng.

- Tùy theo tình huống cụ thể, Trưởng ban sẽ chỉ định người chỉ huy tại hiện trường.

3. Giai đoạn 3: Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó

- Các tổ chức, cá nhân được điều động sẽ khởi động ứng phó sự cố theo trách nhiệm và quyền hạn của mình, phù hợp với quy trình đã được xây dựng (quy trình do tổ chức tham gia ứng phó xây dựng).

- Công an, UBND xã/phường/thị trấn sẽ hỗ trợ công tác ứng phó (bảo vệ trật tự trị an, khoanh vùng,...) trước khi các lực lượng ứng phó khác đến hiện trường.

- Các lực lượng công an, phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ, y tế phối hợp để đánh giá chính xác mức độ nguy hiểm của sự cố để có các bước triển khai tiếp theo thích hợp.

- Trưởng các đơn vị hỗ trợ kỹ thuật an toàn bức xạ báo cáo Trưởng ban về kết quả đánh giá tình trạng bức xạ tại hiện trường và tham mưu các biện pháp và giải pháp để khắc phục.

- Dựa vào kết quả đánh giá mức bức xạ, mức thiệt hại tại hiện trường ra quyết định nâng cấp hoặc hạ cấp mức báo động.

4. Giai đoạn 4: Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường

Trưởng ban tổ chức lấy ý kiến trong Ban Chỉ huy và đưa ra quyết định tiến hành các biện pháp can thiệp và khắc phục sự cố phù hợp.

- Bảo vệ nhân viên ứng phó và dân chúng.

- Cấp cứu và điều trị cho nạn nhân của sự cố.

- Sơ tán nhân dân:

+ Chính quyền địa phương (huyện/thành phố; xã/phường/thị trấn): chủ trì sơ tán ở cấp báo động 2, phối hợp sơ tán ở cấp báo động 3.

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: chủ trì sơ tán ở cấp báo động 3.

- Tiến hành phân loại người nhiễm bắn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ.

+ Cơ quan Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ: chủ trì tẩy xạ người.

- Thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ:

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: chủ trì tẩy xạ đất đai, nhà cửa.

+ Đơn vị hỗ trợ kỹ thuật: tẩy xạ trong sự cố phạm vi nhiễm bắn nhỏ (cấp báo động 2) và chủ trì thu hồi nguồn phóng xạ.

- Đề nghị hỗ trợ ứng phó bổ sung (nếu có).

5. Giai đoạn 5: Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị cho kế hoạch khắc phục dài hạn

- Các tổ chức ứng phó tổng hợp và báo cáo thông tin cho Ban Chỉ huy. Căn cứ vào các thông tin này, Trưởng Ban Chỉ huy sẽ ra quyết định kết thúc ứng phó và lập kế hoạch dài hạn cho việc khắc phục môi trường và bảo vệ công chúng theo tiêu chí kết thúc hoạt động ứng phó và lập kế hoạch khôi phục dài hạn.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố sẽ thông báo cho các đơn vị tham gia kết thúc ứng phó.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông, Đài phát thanh - truyền hình huyện/thành phố; xã/phường/thị trấn công bố sự cố đã chấm dứt và các hoạt động khác trở lại bình thường.

6. Giai đoạn 6: Báo cáo

a) Báo cáo trong sự cố

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố báo cáo ngay và liên tục theo yêu cầu cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ, các Bộ, ngành có liên quan (nếu có yêu cầu) khi có sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Ban Chỉ huy ứng phó sự cố thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương về sự cố đang xảy ra trên địa bàn theo Mức sự cố được quy định trong Luật Năng lượng nguyên tử.

b) Báo cáo sau sự cố

- Ban Chỉ huy lập báo cáo tổng kết về sự cố gửi UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ, và các Bộ, ngành liên quan (nếu được yêu cầu).

- Thời gian gửi báo cáo trong vòng 5 (năm) ngày sau giai đoạn ứng phó sự cố và lên kế hoạch chuẩn bị cho việc khôi phục dài hạn.

- Mức độ sự cố sẽ được đánh giá theo quy định của Luật Năng lượng nguyên tử tại Khoản 3, Điều 82.

- Các bài học kinh nghiệm thu được sẽ tổng hợp, cập nhật trong kế hoạch ứng phó sự cố.

V. Công tác thông tin trong ứng phó

- Trong ứng phó sự cố, Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cung cấp kịp thời các thông tin, khuyến cáo và chỉ dẫn liên quan tới các biện pháp bảo vệ cho con người và môi trường qua các phương tiện thông tin đại chúng.

- Kênh thông tin từ loa đài phát thanh của xã, phường, thị trấn nơi khu vực xảy ra sự cố sẽ cung cấp các bản tin theo sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố hoặc người chỉ huy ứng phó tại hiện trường.

- Thông qua đài phát thanh, truyền hình và các phương tiện khác, tỉnh sẽ đưa các bản tin chính thức do Ban Chỉ huy ứng phó sự cố cung cấp để liên tục

cập nhật cho dân chúng theo dõi về tình hình sự cố, các hành động cần thực hiện để bảo vệ cá nhân, các biện pháp cần thiết khác để giảm bớt ảnh hưởng của sự cố.

- Người phát ngôn chính thức sẽ cung cấp thông tin cần thiết cho nhân dân và báo chí.

- Các lực lượng ứng phó tuân thủ nguyên tắc thống nhất khi cung cấp thông tin cho dân chúng và phương tiện truyền thông.

VI. Phối hợp với các địa phương khác khi có sự cố bức xạ, hạt nhân

1. Thông báo cho các địa phương có liên quan về sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh

- Ban chỉ huy ứng phó của tỉnh thông báo ngay cho Ban Chỉ huy ứng phó sự cố (hoặc UBND tỉnh/thành phố) địa phương lân cận nơi có thể bị ảnh hưởng từ sự cố xảy ra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để có kế hoạch ứng phó thích hợp.

- Thông tin thông báo rõ ràng và cụ thể, trong đó có nguyên nhân xảy ra, đánh giá mức độ nguy hiểm sự cố, khuyến cáo các biện pháp ứng phó.

2. Phối hợp trợ giúp

- Ban Chỉ huy tiến hành hỗ trợ ứng phó sự cố trên cơ sở thỏa thuận giữa UBND tỉnh Tây Ninh với UBND tỉnh/thành phố khác.

- Ban Chỉ huy có thể yêu cầu trợ giúp từ các địa phương khác trên cơ sở các thỏa thuận hợp tác hoặc thông qua Ủy ban Quốc gia tìm kiếm - cứu nạn.

3. Yêu cầu trợ giúp

a) Yêu cầu trợ giúp ứng phó sự cố đối với cấp tỉnh/Thành phố trực thuộc Trung ương

Theo Điểm a, Khoản 3, Điều 84, Luật Năng lượng nguyên tử quy định Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kịp thời hỗ trợ trong trường hợp sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở. Do đó cơ sở có thể yêu cầu trợ giúp đối với cấp tỉnh khi sự cố vượt quá khả năng ứng phó của cơ sở.

b) Yêu cầu trợ giúp ứng phó sự cố đối với cấp Quốc gia

Theo Điểm a, Khoản 3, Điều 84, Luật Năng lượng nguyên tử, Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban Quốc gia tìm kiếm - cứu nạn và yêu cầu hỗ trợ khi sự cố xảy ra vượt quá khả năng ứng phó của địa phương.

PHẦN V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Sở Khoa học và Công nghệ (Thường trực Ban Chỉ huy ứng phó sự cố)

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân của tỉnh đến các tổ chức, cá nhân có liên quan; Tổ chức đào tạo, phổ biến kiến thức an toàn bức xạ và ứng phó sự cố cho các tổ chức, cá nhân của địa phương

nhằm hướng dẫn cho công chúng về khả năng nhận biết các dấu hiệu cảnh báo bức xạ, các hành động bảo vệ cần thực hiện để giảm thiểu hậu quả do sự cố gây ra.

- Tham mưu Ban Chỉ huy ứng phó sự cố xây dựng kế hoạch công tác dài hạn (5-10 năm), ngắn hạn (3-5 năm) và hàng năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu Ban Chỉ huy ứng phó sự cố ban hành các quy trình, chỉ dẫn, biểu mẫu, tài liệu phục vụ cho hoạt động ứng phó sự cố theo đúng nội dung các Phụ lục của kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân đã được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

- Phối hợp với các ngành chức năng xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo kiến thức về an toàn bức xạ, kịch bản ứng phó sự cố cho các thành viên Ban Chỉ huy, các tổ chức ứng phó, hỗ trợ và tổ chức cá nhân tiến hành công việc bức xạ có liên quan.

- Định kỳ hàng năm, đúc kết, cập nhật dữ liệu **phông bức xạ** môi trường; cập nhật, công bố thông tin danh sách cơ sở tiến hành công việc bức xạ; cơ sở sản xuất thép, thép tái chế và thu mua phế liệu trên địa bàn tỉnh. Theo dõi và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện Kế hoạch.

II. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố

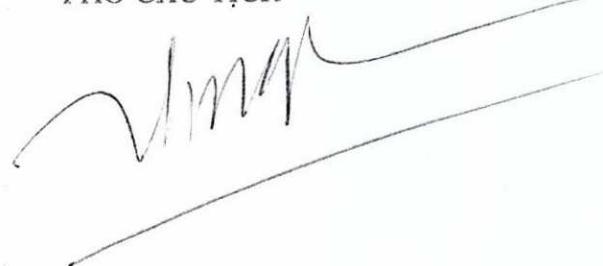
- Phối hợp Ban Chỉ huy ứng phó sự cố công tác ứng phó sự cố có liên quan đến ngành, lĩnh vực mình quản lý; sẵn sàng hỗ trợ nhân lực và thiết bị kỹ thuật tham gia ứng cứu và xử lý các tình huống khẩn cấp theo yêu cầu của Ban Chỉ huy.

- Thành viên Ban Chỉ huy ứng phó sự cố và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tiến hành nhiệm vụ ứng phó sự cố theo kế hoạch đề ra.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc chưa phù hợp, các Sở, ban, ngành chủ động đề xuất với Ban Chỉ huy ứng phó sự cố (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để chỉnh sửa, bổ sung kế hoạch cho phù hợp với thực tế phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định sốQĐ-UBND ngày/..../2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

Phụ lục 1

Danh sách địa chỉ, số điện thoại liên lạc của Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân tỉnh Tây Ninh

(theo Quyết định số 2469/QĐ-UBND ngày 22/9/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

STT	Họ và Tên	Vị trí trong Ban Chỉ huy	Đơn vị công tác	Điện thoại	
				Cơ quan	Di động
1	Nguyễn Thanh Ngọc	Trưởng ban	Phó Chủ tịch UBND tỉnh	0663.822.233	0913.700.126
2	Phạm Thị Lan Hương	Phó ban thường trực	Giám đốc Sở khoa học và Công nghệ	0663.820.194	0978.515.164
3	Nguyễn Tri Phương	Phó ban	Giám đốc Công an tỉnh	0663.822.120	0913.221159
4	Nguyễn Công Trứ	Phó ban	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	0663.822.696	0913.955.626
5	Hoa Công Hậu	Phó ban	Giám đốc Sở Y tế	0663.822.100	0913.884.055
6	Nguyễn Hoài Phương	Thành viên	Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	0663.823.322	0908.066.727
7	Nguyễn Đình Xuân	Thành viên	Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường	0663.827.164	0977.895.154
8	Vũ Xuân Trường	Thành viên	Phó Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	0663.824.666	0913.955.678
9	Nguyễn Tân Tài	Thành viên	Giám đốc Sở Giao thông vận tải	0663.823.065	0913.884.028
10	Võ Đức Trọng	Thành viên	Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	0663.822.648	0918.430.310
11	Phạm Văn Quan	Thành viên	Phó Giám đốc Sở Công Thương	0663.814.885	0918.083.827

Phụ lục 2

Danh sách địa chỉ, số điện thoại của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại/Fax
I TỔ CHỨC THAM GIA ỦNG PHÓ SỰ CỐ			
1.	Ủy ban nhân dân tỉnh	136 Trần Hưng đạo, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822233 Fax: 066.3827290
2.	Ban Chỉ huy ứng phó sự cố bức xạ, hạt nhân	211 đường 30/4, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3820194 Fax: 066.3827654
3.	Sở Khoa học và Công nghệ	211 đường 30/4, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3820194 Fax: 066.3827654
4.	Công an tỉnh	312 đường CMT8, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3861140 Fax: 066.3827689
5.	Sở Y tế	22 đường Lê Lợi, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822100 Fax: 066.3824645
6.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Đường CMT8, phường 1, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822696 Fax: 066.3828760
7.	Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	395 Đường CMT8, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822588 Fax: 066.3822579
8.	Sở Tài nguyên và Môi trường	606 đường 30/4, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3827164 Fax: 066.3814750
9.	Sở Thông tin và Truyền thông	006 đường Trần Quốc Toản, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3824666 Fax: 066.3812878
10.	Sở Tài chính	215 đường 30/4, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822400 Fax: 066.3828620
11.	Sở Công Thương	304 đường CMT8, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3814885 Fax: 066.3824726
12.	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	138 đường Trần Hưng Đạo, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822511 Fax: 066.3826764
13.	Sở Giao thông vận tải	209 đường 30/4, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822271 Fax: 066.3822271

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại/Fax
14.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	96 đường Phạm Tung, phường 3, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822648 Fax: 066.3820236
15.	Sở Nội vụ	008 đường Trần Quốc Toản, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3824386 Fax: 066.3826493
16.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	300 đường CMT8, phường 2, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822166 Fax: 066.3827947
17.	Cục Hải quan Tây Ninh	435 đường 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3810836 Fax: 066.3822053
18.	UBND thành phố Tây Ninh	381 đường 30/4, phường 1, thành phố Tây Ninh	ĐT: 066.3822157 Fax: 066.3822157
19.	UBND huyện Bến Cầu	Khu phố 1, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3876178 Fax: 066.3761780
20.	UBND huyện Châu Thành	935 đường Hoàng Lê Kha, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3878121 Fax: 066.3818881
21.	UBND huyện Dương Minh Châu	Khu phố 1, thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3877257 Fax: 066.3877846
22.	UBND huyện Gò Dầu	Khu hành chính, nội ô thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3853808 Fax: 066.3855805
23.	UBND huyện Hòa Thành	04 đường Phạm Văn Đồng, thị trấn Hòa Thành, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3603555 Fax: 066.3841238
24.	UBND huyện Tân Biên	Khu phố 2, thị trấn Tân Biên, huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3874290 Fax: 066.3874290
25.	UBND huyện Tân Châu	Khu phố 3, thị trấn Tân Châu, huyện Tân Châu, Tây Ninh	ĐT: 066.3730722 Fax: 066.3875631
26.	UBND huyện Trảng Bàng	Khu phố Lộc An, thị trấn Trảng Bàng, huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh	ĐT: 066.3880218 Fax: 066.3880218

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại/Fax
II	TỔ CHỨC KỸ THUẬT, HỘ TRỢ		
1.	Trung tâm Hạt nhân TP. HCM	217 Nguyễn Trãi, Q1, TP, HCM	ĐT: 08.38356568 Fax: 08.38367361
2.	Viện Nghiên cứu Hạt nhân	01 đường Nguyên Tử Lực, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	ĐT: 063.3829439 Fax: 063.3821107
3.	Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Dương	26, Huỳnh Văn Nghệ, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương	ĐT: 0650.3842352 Fax: 0650.3824421
4.	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh	288 đường 30/4, phường 3, thành phố Tây Ninh, Tây Ninh	ĐT: 066.3822145 Fax: 066.3828621

Phụ lục 3
Trang thiết bị ứng phó sự cố tại hiện trường

1. Thiết bị đo bức xạ

STT	Trang thiết bị	Tính năng kỹ thuật, mục đích sử dụng	Số lượng	Đơn vị quản lý
1	Liều kế cá nhân điện tử	Hiển thị liều bức xạ theo thời gian; Kiểm soát liều bức xạ của nhân viên ứng phó sự cố	10	Sở KH&CN (5) Công an tỉnh (5)
2	Máy đo bức xạ gamma xách tay	Độ nhạy 0,001 $\mu\text{Sv/h}$ (khoảng đo 0,1 – 1 Sv/h) đo liều bức xạ của nguồn gamma	04	Sở KH&CN (2) Công an tỉnh (2)
3	Máy đo bức xạ notron xách tay	Độ nhạy 0,1 $\mu\text{Sv/h}$ (khoảng đo 0,1 – 1 Sv/h) đo liều bức xạ của nguồn notron	01	Sở KH&CN
4	Máy nhận diện nguồn phóng xạ và đo liều	Nhận diện được nguồn phóng xạ (alpha, beta, gamma)	01	Sở KH&CN
5	Thiết bị kiểm soát nhiễm bẩn phóng xạ anpha, beta	Thiết bị kiểm soát nhiễm bẩn bề mặt	01	Sở KH&CN

2. Các thiết bị bảo vệ cá nhân

STT	Loại thiết bị	Số lượng	Đơn vị quản lý
1	Liều kế cá nhân TLD	5 cái	Sở KH&CN
2	Quần áo, ủng, mặt nạ bảo hộ	03 bộ	Sở KH&CN (1) Công an tỉnh (2)
3	Tay gấp nguồn phóng xạ	02 cái	Sở KH&CN

3. Các thiết bị khác

STT	Loại thiết bị	Số lượng	Đơn vị quản lý
1	Bình chì	01	Sở KH&CN
2	Biển cảnh báo, dây căng, bạt, trụ sắt	Nhiều	Sở KH&CN Công an tỉnh; chính quyền cấp huyện
3	Bóng, cồn, nịt, nilon (cả nilong buộc đầu dò), găng tay cao su, khẩu trang	Nhiều	Sở KH&CN

4	Bộ đàm và loa cầm tay	2 bộ	Sở KH&CN
5	Thước laser	01 cái	Sở KH&CN
6	Vật dụng thu gom, tẩy xạ (bạt, vải, túi nhựa, thùng nhựa, khăn giấy thấm, khăn giấy uớt, xéng, cuốc, búa,...)	Nhiều	Sở KH&CN, Sở Tài nguyên và Môi trường

Phụ lục 4
MẪU YÊU CẦU TRỢ GIÚP CỦA CƠ SỞ

I. THÔNG TIN CHUNG

Tên cơ sở:.....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Người đại diện:

Điện thoại liên hệ:

II. MÔ TẢ SỰ CỐ

.....
.....
.....
.....
.....

Mối nguy hiểm bức xạ

- Liều cao
- Chiếu trong
- Nhiễm xạ khu vực vùng
- Thải ra môi trường
- Có khả năng phát tán

Mối nguy hiểm thông thường

- Cháy
- Nổ
- Hoá chất
- Hơi, khói
- Khác(ghi rõ)

Tình trạng y tế

- Số người bị thương:
- Số người chết:
- Số người tiếp xúc:
- Số người bị nhiễm xạ:

**Khó khăn trong
việc cứu hộ**

- Khí độc
- Bức xạ
- Khác(ghi rõ)

Một số thông tin khác (như: chi tiết nhãn mác, suất liều đo được, mức nhiễm xạ, điều kiện thời tiết)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IV. YÊU CẦU TRỢ GIÚP

- Trợ giúp chung: (đường dây nóng: 0663820194; 0663824425) Sở Khoa học và Công nghệ
- Trợ giúp cụ thể khác:
- Hỏa hoạn: Phòng cháy chữa cháy 114;
 - Cháy nổ: Phòng cháy chữa cháy 114, công an khu vực;
 - Cứu thương, điều trị nạn nhân: Cứu thương 115;
 - Đảm bảo an ninh cơ sở: Công an khu vực, cảnh sát 113;
 - Tìm kiếm và thu hồi nguồn: Sở Khoa học và Công nghệ (đầu mối);
 - Tẩy xạ: Sở Khoa học và Công nghệ (đầu mối);
 - Hóa chất: Bộ đội phòng hóa (thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh);